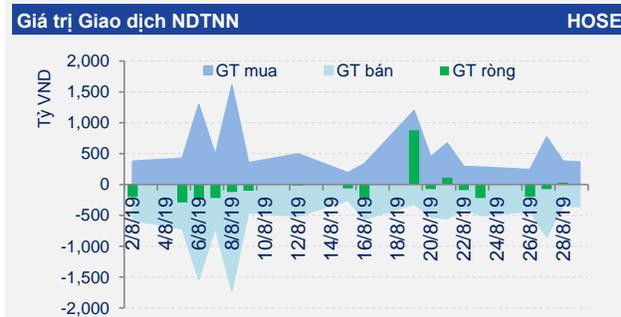
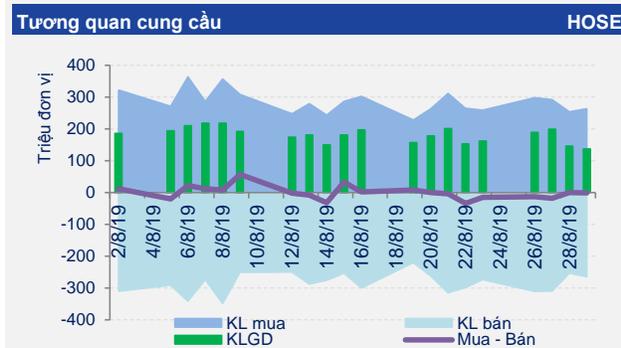


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 29/8/2019

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	978.59	101.94
% Thay đổi	↑ 0.14%	↓ -0.37%
KLGD (CP)	137,077,049	20,288,949
GTGD (tỷ đồng)	3,240.23	273.88
Tổng cung (CP)	264,988,480	45,127,000
Tổng cầu (CP)	263,449,100	38,752,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	10,151,529	575,344
KL mua (CP)	8,247,209	646,298
GT mua (tỷ đồng)	365.34	6.99
GT bán (tỷ đồng)	359.01	4.21
GT ròng (tỷ đồng)	6.33	2.78



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.28%	12.7	2.4	3.0%
Công nghiệp	↓ -0.03%	15.1	3.2	24.0%
Dầu khí	↓ -0.16%	19.3	2.4	4.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.54%	17.4	4.6	19.4%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.06%	13.2	2.5	0.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.35%	20.1	5.7	7.5%
Ngân hàng	↑ 0.14%	11.4	2.2	11.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.61%	13.8	1.7	8.0%
Tài chính	↑ 0.02%	22.0	4.1	20.4%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.09%	15.1	3.1	1.8%
VN - Index	↑ 0.14%	16.5	3.9	105.6%
HNX - Index	↓ -0.37%	9.1	1.6	-5.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên hồi phục nhẹ thứ hai liên tiếp với thanh khoản yếu. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,33 điểm (+0,14%) lên 978,59 điểm; HNX-Index giảm 0,38 điểm (-0,37%) xuống 101,94 điểm. Thanh khoản xấp xỉ so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch chỉ đạt 3.649 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 158 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 920 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 204 mã tăng, 129 mã tham chiếu, 257 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay trước khi được kéo lên từ khoảng 14h chiều với việc lực cầu có sự gia tăng tại các cổ phiếu trụ cột thị trường, có thể kể đến như VNM (+3%), VIC (+0,4%), BID (+0,8%), GAS (+0,5%), SAB (+0,4%), HVN (+1,3%), MWG (+1,1%), FPT (+1,2%), MSN (+0,3%), TPB (+1,1%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn khá nhiều các trụ cột giảm giá khác khiến thị trường không thể hồi phục mạnh, có thể kể đến như BVH (-1,6%), VCB (-0,3%), VRE (-1%), HPG (-0,4%), POW (-0,8%), VJC (-0,3%), CTG (-0,2%), HDB (-0,6%), TCB (-0,2%)... Nhóm cổ phiếu bất động sản thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng giá với các mã như KBC (+4,5%), ITA (+3,4%), DXG (+2%), LDG (+1,5%), PXL (+1,6%), DRH (+6,9%), HDC (+0,7%), CII (+3,8%), PDR (+0,4%), TDH (+1,5%), HDG (+0,9%), IDJ (+7,4%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường có thêm một phiên hồi phục kỹ thuật với mức tăng nhẹ và thanh khoản yếu. Biên độ dao động của chỉ số VN-Index vẫn là rất hẹp, chủ yếu chỉ trong khoảng 976-979 điểm (MA20-50). Rất may là ngưỡng hỗ trợ trung hạn quanh 976 điểm (MA50) đã được lấy lại về cuối phiên sau phần lớn thời gian bị vi phạm. Điều này giúp cho tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn được duy trì tích cực, qua đó làm cho tâm lý nhà đầu tư trở nên ổn định hơn. Khối ngoại có phiên mua ròng nhẹ thứ hai liên tiếp với khoảng gần 10 tỷ đồng trên hai sàn cũng là một điểm nhấn tích cực. Khoảng giá biên độ hẹp giữa hai đường trung bình động 20 ngày và 50 ngày đã có tác động giữ giá biến động đi ngang trong hai phiên liên tiếp và diễn biến này khó có thể duy trì lâu và chỉ số VN-Index có thể sẽ có sự bứt phá khỏi vùng đi ngang để xu hướng trở nên rõ ràng hơn. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ bứt phá ra khỏi khoảng hẹp 976-979 điểm (MA20-50) với thanh khoản được cải thiện. Nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế giao dịch trong giai đoạn này. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ danh mục đã mua trước đó và đứng ngoài quan sát thị trường.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **29/8/2019**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch với sắc đỏ trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức đáy trong phiên tại 973,34 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, lực cầu có sự gia tăng giúp chỉ số vượt lên trên ngưỡng tham chiếu và kết phiên trong sắc xanh nhẹ. Kết phiên, VN-Index tăng 1,33 điểm (+0,14%) lên 978,59 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 3.600 đồng, VIC tăng 500 đồng, BID tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, BVH giảm 1.200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 102,89 điểm. Nhưng từ khoảng 9h30 trở đi, lực cung gia tăng khiến chỉ số giảm xuống dưới mức tham chiếu và đã giảm mạnh dần về chiều với mức thấp nhất trong phiên tại 101,72 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,38 điểm (-0,37%) xuống 101,94 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 100 đồng, VCS giảm 700 đồng, VCR giảm 2.400 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP tăng 300 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 6,33 tỷ đồng. VNM là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 37,1 tỷ đồng tương ứng với 305 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là NVL với 27,7 tỷ đồng tương ứng với 448 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HDB là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 23,1 tỷ đồng tương ứng với 899 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 2,79 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 71 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 85 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVI với 1,6 tỷ đồng tương ứng với 46 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VLA là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 122 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

Giá dịch vụ y tế, giáo dục và thịt lợn đẩy CPI tháng 8 tăng 0.28%

Giá dịch vụ y tế, giá dịch vụ giáo dục được điều chỉnh tăng theo lộ trình nhằm tiệm cận với giá thị trường, giá thịt lợn tăng do nguồn cung giảm là những yếu tố chủ yếu làm chỉ số giá tiêu dùng tháng 8/2019 tăng 0.28% so với tháng trước, bình quân 8 tháng tăng 2.57% so với cùng kỳ năm 2018, đây là mức tăng bình quân 8 tháng thấp nhất trong 3 năm gần đây.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp và chỉ số hiện vẫn giữ được trên ngưỡng 976 điểm (MA50), thanh khoản xấp xỉ so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 120 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 979 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 976 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 957 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ bứt phá ra khỏi khoảng hẹp 976-979 điểm (MA20-50) với thanh khoản được cải thiện.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm nhẹ trong phiên thứ hai liên tiếp và chỉ số tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 102,6 điểm (MA20), thanh khoản khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 18 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 102,6 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 104,1 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 105 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể sẽ hồi phục trở lại nhằm lấy lại ngưỡng hỗ trợ quan trọng quanh 102 điểm (trendline nối các đáy từ 7/2018 đến nay).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 42,55 - 42,98 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 150.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 130.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng	Ngày 29/8 ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.133 đồng (tăng 3 đồng so với ngày hôm qua).

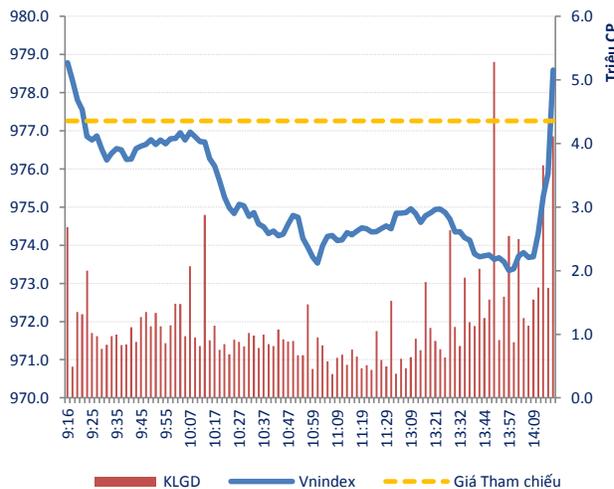
TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,65 USD/ounce tương ứng 0,04% xuống mức 1.548,45 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,118 điểm tương ứng với 0,12% lên 98,238 điểm. USD tăng so với EUR lên mức: 1 EUR đổi 1,1073 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2189 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 106,28 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,31 USD/thùng tương ứng 0,56% lên mức 56,09 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 28/8, chỉ số Dow Jones tăng 258,2 điểm tương ứng 1% lên 26.036,1 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 29,94 điểm tương ứng 0,38% lên 7.856,88 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 18,78 điểm tương ứng 0,65% lên 2.887,94 điểm.

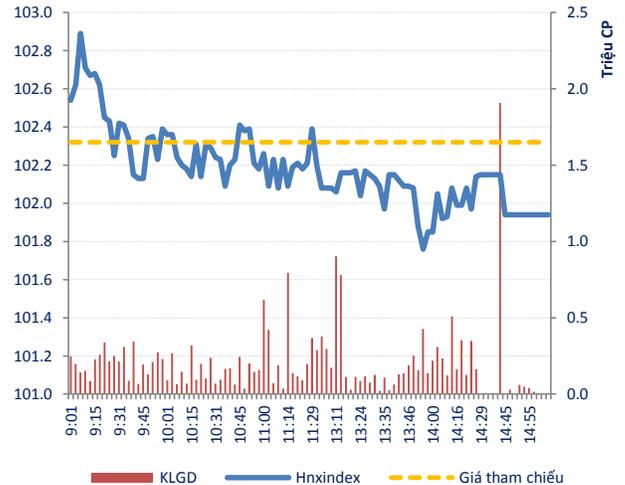


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



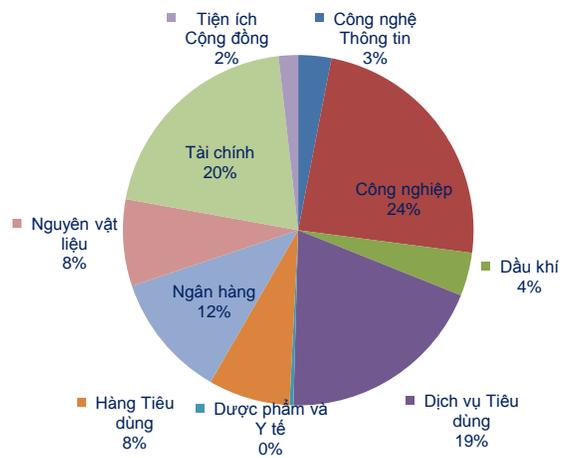
KLGD và HNX-Index trong phiên



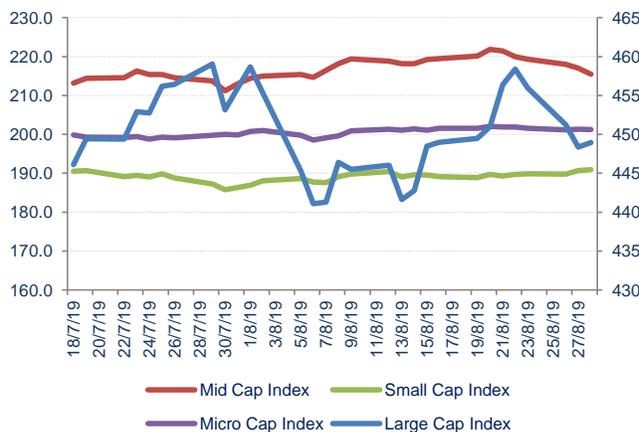
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



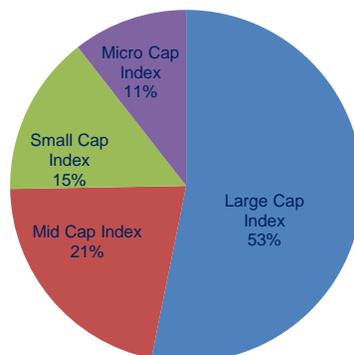
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVD	715,590	DXG	1,360,020
2	NVL	447,560	HDB	899,230
3	HAG	310,530	VND	465,420
4	VNM	305,110	VRE	392,630
5	HPG	246,650	STB	294,650

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	199,700	PVX	300,069
2	HUT	195,900	VLA	121,900
3	PVS	84,570	SHS	31,100
4	PVI	45,600	CEO	20,000
5	TNG	15,000	BVS	19,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
ROS	27.50	28.00	↑	1.82%	13,984,780
HPG	22.25	22.15	↓	-0.45%	6,341,380
VHM	86.80	86.80	→	0.00%	5,939,120
KBC	15.50	16.20	↑	4.52%	4,877,960
MBB	23.35	23.35	→	0.00%	4,840,040

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
PVS	20.60	20.50	↓	-0.49%	1,768,909
SHN	9.00	9.00	→	0.00%	1,200,643
SHB	6.30	6.30	→	0.00%	1,196,359
ACM	0.60	0.50	↓	-16.67%	1,013,922
S99	8.10	8.10	→	0.00%	958,315

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVI	45.00	48.15	3.15	↑ 7.00%
HUB	23.65	25.30	1.65	↑ 6.98%
VOS	2.01	2.15	0.14	↑ 6.97%
TCO	7.94	8.49	0.55	↑ 6.93%
DRH	7.23	7.73	0.50	↑ 6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
V12	11.10	12.30	1.20	↑ 10.81%
INC	7.70	8.50	0.80	↑ 10.39%
SPI	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
VCM	40.20	44.20	4.00	↑ 9.95%
MBG	11.40	12.50	1.10	↑ 9.65%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CHPG1901	0.65	0.46	-0.19	↓ -29.23%
CHPG1903	0.60	0.43	-0.17	↓ -28.33%
HTL	20.00	18.60	-1.40	↓ -7.00%
HVG	3.44	3.20	-0.24	↓ -6.98%
RAL	88.00	81.90	-6.10	↓ -6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.60	0.50	-0.10	↓ -16.67%
LUT	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
KTS	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
VCR	24.20	21.80	-2.40	↓ -9.92%
DPC	26.80	24.20	-2.60	↓ -9.70%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	13,984,780	3.0%	311	90.0	2.7
HPG	6,341,380	3250.0%	2,898	7.6	1.4
VHM	5,939,120	31.3%	4,770	18.2	5.5
KBC	4,877,960	8.7%	1,846	8.8	0.8
MBB	4,840,040	19.9%	3,230	7.2	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,768,909	8.9%	2,345	8.7	0.8
SHN	1,200,643	2.7%	390	23.1	0.8
SHB	1,196,359	11.9%	1,669	3.8	0.4
ACM	1,013,922	-1.2%	(114)	-	0.1
S99	958,315	8.7%	1,422	5.7	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVI	↑ 7.0%	23.0%	6,299	7.6	1.6
HUB	↑ 7.0%	16.0%	3,910	6.5	1.1
VOS	↑ 7.0%	0.2%	8	275.7	0.5
TCO	↑ 6.9%	8.3%	984	8.6	0.7
DRH	↑ 6.9%	8.7%	1,100	7.0	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
V12	↑ 10.8%	7.1%	1,087	11.3	0.8
INC	↑ 10.4%	7.0%	926	9.2	0.7
SPI	↑ 10.0%	-4.0%	(401)	-	0.1
VCM	↑ 10.0%	15.0%	3,260	13.6	1.9
MBG	↑ 9.6%	3.5%	406	30.8	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	715,590	3.8%	1,239	15.0	0.5
NVL	447,560	16.3%	3,591	17.2	2.9
HAG	310,530	-2.2%	(381)	-	0.4
VNM	305,110	38.3%	6,060	20.3	7.6
HPG	246,650	19.3%	2,898	7.6	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	199,700	11.9%	1,669	3.8	0.4
HUT	195,900	0.7%	81	28.4	0.2
PVS	84,570	8.9%	2,345	8.7	0.8
PVI	45,600	10.9%	3,317	10.8	1.2
TNG	15,000	25.3%	3,435	5.3	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	409,877	4.4%	1,454	84.3	5.0
VHM	290,738	31.3%	4,770	18.2	5.5
VCB	284,842	25.2%	4,731	16.2	3.7
VNM	214,189	38.3%	6,060	20.3	7.6
GAS	192,352	27.1%	6,517	15.4	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	35,831	25.7%	3,438	6.4	1.2
VCS	14,002	44.0%	8,055	11.1	4.6
VCG	11,661	8.1%	1,415	18.7	1.8
PVS	9,798	8.9%	2,345	8.7	0.8
PVI	8,274	10.9%	3,317	10.8	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CLW	2.68	16.1%	2,585	8.1	1.3
SJF	2.30	4.0%	442	6.1	0.3
PXS	2.01	-23.7%	(2,379)	-	0.6
POW	1.85	7.1%	833	15.4	1.2
FDC	1.85	16.9%	2,557	5.4	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MCO	3.85	0.1%	16	144.6	0.2
HTP	3.58	-1.0%	(121)	-	0.3
KDM	3.26	5.4%	585	4.3	0.2
PPP	3.14	6.9%	792	23.4	1.7
TNG	2.69	25.3%	3,435	5.3	1.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, P.Vĩnh Trung
Q.Thanh Khê, Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
